

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 44/2020/HNGĐ-ST.

Ngày: 23/9/2020.

V/v: “Kiện ly hôn”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thịnh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Ánh Sửu

2. Ông Ksor Y Nai

-Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo: Ông Ksor Y Kơn – Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2020 tại phòng xử án - TAND huyện Ea H'Leo mở phiên tòa xét xử công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 229/2020/TLST-HNGĐ ngày 10/7/2020, về việc “*Kiện ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/8/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2020/QĐST-HNGĐ ngày 07/9/2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngô Văn D, sinh năm 1986. *Có mặt*

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn A, huyện H, tỉnh Đắk Lắk

Bị đơn: Chị Hồ Thị B, sinh năm 1986. *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn 2, xã E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Ngô Văn D trình bày:

Tôi và cô Hồ Thị B chung sống với nhau từ năm 2017, có đăng ký kết hôn vào ngày 27/4/2018 tại UBND xã E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình chung sống có 01 con chung là Ngô Văn C sinh ngày 07/12/2017. Vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, xích mích và không sống chung được với nhau, hai người sống ly thân đã hơn hai năm nay. Nay tôi xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không còn ở chung với nhau nữa nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với cô B.

Về con chung, hiện nay cháu Ngô Văn C đang ở với cô B và cháu còn nhỏ, chưa được 36 tháng tuổi nên tôi chấp nhận giao cháu cho cô B trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con là tùy ý muốn của cô B. Về tài sản chung không có nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn chị Hồ Thị B nhiều lần đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng chị B vẫn vắng mặt.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đều tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho anh Ngô Văn D được ly hôn với chị Hồ Thị B. Giao con chung là cháu Ngô Văn C sinh ngày 07/12/2017 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung, do các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Văn D đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị Hồ Thị B là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo theo như quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét thấy, bị đơn chị Hồ Thị B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị B theo quy định tại điểm khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Văn D và chị Hồ Thị B chung sống với nhau từ năm 2017 có đăng ký kết hôn vào ngày 27/4/2018 tại UBND xã E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Qua lời trình bày của anh D cũng như qua xác minh tại địa phương, đã cơ sở xác định: Anh Ngô Văn D và chị Hồ Thị B có xảy ra mâu thuẫn trầm trọng và vợ chồng đã không còn sống chung với nhau hơn 02 năm trở lại đây. Chị B đã được Tòa án triệu tập nhiều lần lên để trình bày và hòa giải nhưng chị B vẫn cố tình vắng mặt không có lý do, không có thiện chí để hòa giải, khắc phục mâu thuẫn. Nay anh D xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị B.

Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, anh D và chị B đã không còn sống chung với nhau thời gian đã lâu, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu của anh D, cho anh D được ly hôn với chị B.

[3] Về con chung: Trong thời gian chung sống anh D và chị B có 01 con chung là cháu Ngô Văn C, sinh ngày 07/12/2017.

Xét thấy, cháu Ngô Văn C hiện dưới 36 tháng tuổi và đang ở ổn định với mẹ là chị B. Để bảo đảm cho sự phát triển bình thường của cháu C, đồng thời anh D cũng đồng ý giao con chung cho chị B chăm sóc, nuôi dưỡng. Do vậy, cần giao con chung là cháu Ngô

Văn C, sinh ngày 07/12/2017 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do anh D và chị B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Anh D và chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Anh D phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, khoản 3 Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Văn D.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Văn D được ly hôn với chị Hồ Thị B.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Ngô Văn C, sinh ngày 07/12/2017 cho chị Hồ Thị B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Ngô Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Ngô Văn D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí mà anh D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, theo biên lai số AA/2019/0009018 ngày 09/7/2020.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea H'leo;
- Chi cục THA huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Văn Thịnh